

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 13/08/2021

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Tập 83

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

Mời xem kinh văn kế tiếp:

Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh, thiện ác báo ứng, họa phúc tương thừa, thân tự đương chi, vô thù đại giả. Thiện nhân hành thiện, từng lạc nhập lạc, từng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, từng khổ nhập khổ, từng minh nhập minh. Thù năng tri giả? Độc Phật tri nhĩ. Giáo ngữ khai thị, tín hành giả thiếu, sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt. Như thị thể nhân, nan khả cụ tậ, cố hữu tự nhiên tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn!

Trong vòng trời đất, năm đường phân minh, thiện ác báo ứng, họa phúc nối nhau, thân tự chịu lấy, không ai thay được. Người thiện hành thiện thì từ vui vào vui, từ sáng vào sáng. Người ác làm ác thì từ khổ vào khổ, từ tối vào tối. Ai hay biết được? Chỉ Phật biết thôi. Khai thị chỉ dạy, người tin hành theo chỉ là số ít, nên sanh tử không thôi, ác đạo chẳng dứt. Người đời như vậy, khó mà kể hết, nên tự nhiên có ba đường ác, vô lượng khổ não, xoay vần trong đó, đời đời kiếp kiếp, chẳng có kỳ hạn ra khỏi, khó được giải thoát, khổ không tả xiết!

Tiếp theo sẽ giải thích một chút đoạn kinh văn này.

“Trong vòng trời đất, năm đường phân minh”

“Trong vòng trời đất” chính là thế gian, “năm đường” chính là lục đạo, thông thường lược bỏ bớt đường A-tu-la. Trong kinh Lăng-nghiêm, Phật nói: Trên trời có A-tu-la, cõi người có A-tu-la, súc sanh có A-tu-la, cõi naga quỷ cũng có A-tu-la, chỉ có địa ngục không có A-tu-la. A-tu-la ở trong đường nào thì tính theo đường đó, chứ không xếp riêng ra một cõi. Thế nên ở đây nói “năm đường phân minh”. Hai câu

kinh văn này nói với chúng ta, ở thế gian này, năm đường là trời, người, súc sanh, ngựa quý, địa ngục được phân chia rõ ràng, sáng tỏ.

“Thiện ác báo ứng, họa phước nối nhau”

Tu thiện thì được phước, tạo ác thì gặp họa, quả báo mà chúng sanh đạt được cũng là khổ vui nối tiếp nhau, họa phước theo sát nhau. Bởi vì những việc thiện ác mà tất cả chúng sanh đã tạo đều là xen tạp, nên quả báo đạt được thì hoặc là họa trước phước sau, hoặc là phước trước họa sau. Những nhân quả này đều phức tạp, rối rắm. “Họa phước nối nhau” là do sự chuyển biến của ý niệm thiện-ác mà quả báo họa-phước có sự chuyển đổi qua lại.

“Thân tự chịu lấy, không ai thay được”, Phật đã nói ra chân tướng sự thật trong lục đạo là: tự làm tự chịu, tự mình gánh lấy, không ai có thể gánh thay cho bạn được.

“Người thiện hành thiện thì từ sướng vào sướng, từ sáng vào sáng”

Những việc người thiện làm đều là đường thiện, việc mà họ làm vốn là rất vui sướng. Người xưa nói: làm thiện là vui nhất. Thật sự giúp đỡ người khác, thật sự làm việc tốt, làm lợi ích chúng sanh thì đây là vui nhất. “Từ sáng vào sáng”, từ quang minh lại tiến vào quang minh. Người thiện lại tiếp tục hành thiện, sau cùng có thể vãng sanh thế giới Cực Lạc, chính là từ sáng vào sáng, vĩnh viễn được đại quang minh, đại an lạc.

“Người ác làm ác thì từ khổ vào khổ, từ tối vào tối”

Thứ mà kẻ ác tạo là ác nghiệp, gieo nhân ác thì nhất định bị quả báo ác, bị sự nghèo cùng, hạ tiện của đời này bức não thân tâm. Ba nghiệp đều bất thiện mà tự cho mình thông minh, cho nên tiền đồ của họ càng lúc càng gian nan, từng bước đọa lạc, càng lúc càng khổ, tâm trí càng lúc càng hồ đồ, càng lúc càng điên đảo. Hãy xem tình hình hiện nay của chúng ta, chẳng phải là như vậy đó sao? Người tuổi tác cao một chút liệu có bao nhiêu người thân trí vô cùng tinh táo, không mê hoặc, không điên đảo? Một khi mê hoặc điên đảo thì nhất định từ khổ vào khổ, từ tối vào tối, lúc bấy giờ hối hận không còn kịp nữa.

Lại ngu muội không tin chánh pháp, đời sau chịu hậu quả càng lớn, càng khổ sở hơn, sau cùng rơi vào địa ngục, rơi vào địa ngục thì lại càng tàn sát lẫn nhau. Trong địa ngục chẳng những đầu trâu mặt ngựa đến giết hại bạn, mà chúng

sanh trong đó va chạm vào nhau cũng đều không nhẫn chịu nổi, đôi bên báo thù, giết hại lẫn nhau. Giống như chim sẻ trong lồng lúc phóng sanh mổ dữ dội vào đầu của đối phương, có con bị mổ nát đầu. Bởi vì chúng rất khổ, không thể bay lượn, cho nên chúng uất hận. “Từ khổ vào khổ, từ tối vào tối”, sống trong sự tối tăm, mỗi ngày một tăm tối. Chân tướng của những sự tình này ai hay biết được?

“Chỉ có Phật biết thôi”

Chỉ có Phật có thể nói ra, khai thị chỉ dạy cho chúng sanh, nhưng người có thể tin, có thể tiếp nhận thì vô cùng ít ỏi. *“Nên sanh tử không thôi, ác đạo chẳng dứt”*, sanh tử luân hồi không có ngừng nghỉ, ác đạo cũng không cắt đứt, địa ngục chẳng thể trống không.

“Người đời như vậy, khổ mà kể hết”, người như vậy, sự việc như vậy ở thế gian nói không hết nổi. Cho nên tự nhiên có ba đường ác, có vô lượng khổ não, mọi người xoay vần ở trong đó. *“Đời đời kiếp kiếp, chẳng có kỳ hạn ra khỏi”*, bao nhiêu đời, bao nhiêu kiếp đều chưa từng ra khỏi. *“Khó được giải thoát, khổ không tả xiết!”*, không dễ dàng đạt được giải thoát, nỗi khổ đau này chẳng thể nói nổi.

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Như thị ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu, thí như đại hỏa, phần thiêu nhân thân. Nhược năng tự ư kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoạn thân chánh niệm, ngôn hành tương phó, sở tác chí thành, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác, thân được độ thoát, hoạch kỳ phước đức, khả đắc trường thọ, Nê-hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện dã.

Ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu như thế ví như lửa lớn thiêu đốt thân người. Nếu có thể tự ở trong đó nhất tâm chế ý, đoạn thân chánh niệm, ngôn hạnh tương xứng, việc làm chí thành, chỉ làm các việc lành, không làm các điều ác, thân được độ thoát, đạt được phước đức, có thể trường thọ, chứng đạo Nê-hoàn. Đây là năm điều đại thiện.

“Ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu như thế”, phần trước chúng tôi đã nói ngũ ác là nhân, ngũ thông chỉ cho quả báo hiện đời, ngũ thiêu chỉ cho ác báo nơi ba đường ác trong đời sau. *“Ví như lửa lớn thiêu đốt thân người”*, đây là tỉ dụ cho ác nhân gây ác báo, giống như lửa lớn thiêu đốt thân thể của người còn sống, bản thân đùa với

lừa lại tự thiêu chính mình, không thiêu người khác. Đây gọi là tự ủ rượu đắng cho mình uống. Người học Phật phải biết sự đáng sợ của nhân quả báo ứng, phải biết ở thế gian này làm thế nào đối nhân, xử thế, tiếp vật; phải biết làm thế nào đoạn ác, tu thiện. Phật dạy chúng ta phương pháp đoạn ác tu thiện, Phật dạy chúng ta phương pháp lìa khổ được vui, tiếc rằng chúng ta không tin, không làm theo.

“Nếu có thể tự ở trong đó nhất tâm chế ý”

“Chế ý” chính là kiểm soát được ý niệm của chính mình. Trước tiên phải phát hiện được tật xấu của chính mình rốt cuộc ở đâu, ai cũng đều có tập khí khuyết điểm, mỗi người đều không như nhau. Trước hết phải kiểm soát được tập khí tật xấu chủ đạo, không cần quản mấy thứ cành nhánh. Cần phải làm tốt sự việc này trước khi khai ngộ. Nếu không thể khai ngộ thì phải biết tư tưởng và kiến giải của mình sai lầm ở đâu. Bệnh chung của người thế gian là lừa mình dối người. Muốn nhận thức chính mình là sự việc rất không dễ dàng. Tập khí của nghiệp khiến bạn không dễ dàng gì nhận thức được chính mình, đã lừa gạt chính mình trước, sau đó mới có thể lừa gạt người khác. Trên đời không có người nào mà không lừa dối chính mình. Tự biết chính mình thì gọi là “anh”, tự mình làm được thì gọi là “hùng”. Người mà có thể biết rõ chính mình thì đó là nhân vật anh hùng, không phải là người thường, phải biết điều này. “Nhất tâm chế ý”, toàn bộ tâm đều đặt vào sự việc này, chẳng phải là ba tâm hai ý, lúc có lúc không. “Đoan thân chánh niệm”, thân phải đoan, niệm phải chánh.

“Ngôn hạnh tương xứng, việc làm chí thành”

Nói đúng như việc đã làm, làm đúng như điều đã nói, lời nói đi đôi với việc làm, dùng việc làm để thực hiện lời nói. Phải thành thật không lừa dối, không được giả dối. Đối người, đối việc, đối vật đều dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi.

“Chỉ làm các việc lành, không làm các điều ác”

Phải “không làm các việc ác, vâng làm các việc lành”. Cho dù tất cả mọi người đều tạo ác thì mình làm việc thiện của mình, cũng không trở ngại người khác. Mọi người làm ác, cũng không cần đi khuyên họ. Bồ-tát thuyết pháp phải quán cơ, nếu họ chịu nghe khuyên thì hãy khuyên họ, không nghe khuyên thì đừng khuyên họ. Khuyên họ thì sẽ sinh phản tác dụng, khiến họ tội chồng thêm tội; chi bằng đừng

để ý đến họ, bạn làm việc của bạn, tôi làm việc của tôi, đôi bên không trở ngại lẫn nhau thì mới có thể thật sự hài hòa.

Một việc rất quan trọng trong việc học Phật đó là đừng khiến người sanh phiền não. Phật pháp vốn được kiến lập dựa trên lý trí, trên nền tảng của trí tuệ, thông quyền đạt biến, tất cả hoàn cảnh đều có thể ứng phó dễ dàng, đều có thể được đại tự tại, đây mới là khéo học Phật pháp.

“Thân được độ thoát, đạt được phước đức, có thể trường thọ, chứng đạo Nê-hoàn”

Người khéo học Phật pháp nhất định là người giác ngộ, người sáng tỏ, bản thân biết đoạn ác tu thiện, biết niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Không trở ngại bất kỳ người nào, có thể chung sống với bất kỳ người nào, trong bất kỳ hoàn cảnh nào thì chính mình mới được độ thoát, mới có thể phước huệ song tu, mới có thể vãng sanh Tịnh độ. Sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc bèn chứng vô lượng thọ. “Nê-hoàn” chính là đại Niết-bàn, viên mãn thành Phật, đây là đạo Niết-bàn. “*Đây là năm điều đại thiện*”, đem năm điều ác chuyển trở lại thì chính là năm điều thiện lớn.

Ở trên chúng tôi nói đến nhân thiên thừa. Một người làm thế nào để làm người tốt, hành thiện như thế nào? Có người xem thường nhân thiên thừa, cho rằng thừa này rất cạn, chúng tôi xin nêu một công án:

Năm xưa thiền sư Ô Sào có một vị đệ tử tên là Hội Thông. Một ngày nọ, Hội Thông đến từ biệt thầy, nói muốn đến nơi khác để cầu Phật pháp. Thiền sư Ô Sào nói: Sao con không nói sớm, ở chỗ thầy đây có Phật pháp. Hội Thông bèn quỳ xuống đất khấu đầu cầu pháp. Thiền sư bèn tìm một sợi lông vải trên áo của ngài thối một cái, sợi lông vải bay mất, Hội Thông liền khai ngộ. Sự việc này truyền đến tai Bạch Cư Dị biết được, Bạch Cư Dị đang viết Tỳ Bà Hành, ông đã bỏ lên núi gặp thiền sư Ô Sào, hy vọng ngài có thể thối một sợi lông vải cho mình. Thiền sư nói với ông: Đừng làm các việc ác, vâng làm các việc lành. Bạch Cư Dị nghe rồi không hài lòng nói: Hai câu này đưa trẻ lên ba cũng biết nói. Thiền sư bảo: Đưa trẻ lên ba cũng nói được, ông lão tám mươi làm không xong. Đây chính là nói, người học Phật đã 80 tuổi đối với “không làm các điều ác, vâng làm các việc lành” vẫn chưa làm được điều này. Ở đây Bạch Cư Dị đã có sự phân biệt, ông cho rằng hai câu này cạn cợt, còn việc thối lông vải thì sâu xa, đâu biết rằng “không làm các điều ác, vâng làm các việc lành” và việc thối lông vải nơi thiền sư Ô Sào là bình đẳng, là không hai. Thiền

sư không hề xem thường người khác, mà thuyết pháp tùy theo căn cơ. Hai người này: kẻ mê, người ngộ, khác nhau trời vực. Đối với người giác ngộ thì pháp pháp đều viên mãn, nhân thiên thừa chính là Phật thừa.

“Trước thế ác khổ” mà phẩm kinh văn này nói đều là sự tướng, trên thực tế cũng hiển bày trọn vẹn tâm của chính mình. Đừng cho rằng chỉ có sự trang nghiêm của thế giới Cực Lạc là “nhờ y chánh ấy để hiển bày tự tâm của mình”, mà các loại tình trạng nơi địa ngục trong kinh Địa Tạng đều là tự tâm. Cho nên tất cả những điều được nói ở đây đều là tự tâm.

Di-đà Yếu Giải nói: “Ta-bà chính là uế độ do tự tâm chiêu cảm, nên đối với sự uế ác trong tâm đáng lý phải nên chán lìa; Cực Lạc chính là cõi tịnh do tự tâm chiêu cảm, nên đối với sự thanh tịnh của tự tâm đáng lý phải nên hâm cầu. Chán cõi uế thì phải xả bỏ cho rốt ráo, mới không còn gì để xả. Hâm cầu cõi tịnh thì phải nắm giữ cho rốt ráo, mới không còn gì để nắm giữ”.

Cho nên Diệu Tông Sao nói: “Nếu sự lấy bỏ đã đạt đến cùng cực thì cùng với không lấy-không bỏ cũng chẳng khác biệt nhau”. Nếu không dựa trên sự để lấy bỏ, không có tâm hâm mộ Cực Lạc, chán lìa Ta-bà, chỉ nói là “không lấy, chẳng bỏ” thì đây gọi là chấp lý phê sự. Chấp trước vào lý mà phê bỏ sự thì lý này không trọn vẹn, bởi vì bạn không hiểu được rằng “toàn sự tức là lý”, toàn bộ sóng chính là nước. Sóng là sự tướng, nước là bản thể, toàn bộ sóng đều là nước. Cho nên nếu hiểu được toàn sự tức là lý thì nắm lấy cũng là lý, mà xả bỏ cũng là lý. Lấy và bỏ thấy đều là pháp giới.

Đoạn lời nói này của đại sư Ngẫu Ích vô cùng thù thắng, là từ trong đại quang minh tạng mà tự nhiên lưu xuất ra. Di-đà Yếu Giải là do đại sư viết ra trong chín ngày. Đại sư Hám Sơn lúc viết Lăng-nghiêm Kinh Thông Giải có một chuẩn tắc, đó là: hễ là thứ từ trong đầu óc nghĩ ra thì đều không dùng. Đây mới thật sự là “cẩn thận chớ tin vào ý của ông”. Bởi vì thứ từ trong đầu óc nghĩ ra thì đều là ý.

Đại sư Ấn Quang khai thị:

“Đừng làm các việc ác, vâng làm các việc lành. Khởi một niệm tâm bất chánh thì chính là ác, buộc phải tẩy trừ sạch sẽ”.

“Đừng làm các việc ác, vâng làm các việc lành, hết thấy thiện pháp đều phải tu, hết thấy ác pháp đều phải đoạn, đó là giới kinh giản lược của Phật giáo”.

“Phải biết, nếu ba nghiệp thân khẩu ý đều là ác thì không có ác nào lớn hơn; nếu ba nghiệp đều là thiện thì không có thiện nào lớn hơn nữa”.

Tôi đã giảng xong kinh văn phẩm thứ 35.

Tiếp theo xin quy nạp trọng điểm của phẩm kinh văn này một chút. Trọng điểm của kinh văn phẩm thứ 35, phẩm kinh văn này có 12 trọng điểm như sau.

Trọng điểm thứ nhất: Chúng ta sống trên thế gian này, đây là thế gian như thế nào? Đặc điểm nổi bật của nó là gì? Bản thân bạn có cảm nhận như thế nào? Thế gian mà chúng ta sinh sống là trược thế, là loạn thế, là một thế gian mà thân tâm đều không được an ổn. Đặc điểm nổi bật của nó giống như ba chữ trên tựa đề của phẩm kinh này là: trược, ác, khổ.

Trọng điểm thứ hai: Phật vì sao đến thế giới khổ nạn lớn nhất, có đủ năm loại xấu ác này? Chúng sanh của thế giới này có đặc điểm gì? Bạn có linh hội gì cho bản thân không? Chúng sanh của thế giới này đặc biệt khó giáo hóa. Mười phương thế giới người thiện nhiều, người ác ít, rất dễ dàng khuyến bảo dẫn dắt giáo hóa, duy chỉ có chúng sanh của thế giới này thiện ít, ác nhiều, lại còn càng càng khó giáo hóa. Phật đến thế gian này giáo hóa chúng sanh, khiến bỏ năm điều ác, trừ năm sự thông khổ, lìa năm sự thiêu đốt, hàng phục chuyển hóa tâm ý chúng sanh, khiến họ vâng giữ năm điều lành, đạt được phước đức.

Trọng điểm thứ ba: Phật vì sao dạy chúng sanh đoạn tâm chánh ý? Chúng ta nên làm thế nào để đoạn tâm chánh ý?

Trọng điểm thứ tư: Thế nào là niềm vui thật sự? Niềm vui mà bạn truy cầu là gì? Nếu truy cầu được đến tay mình rồi liệu bạn có vui không? Bạn hiểu niềm vui của Không tử và Nhan Hồi như thế nào?

Trọng điểm thứ năm: Vì sao trong ngũ ác đầu tiên nêu lên sát sanh là việc ác hàng đầu? Mời bạn liệt kê ra ác báo của sát sanh là gì? Có thể nêu ra mấy điều thì hãy nêu ra.

Trọng điểm thứ sáu: Bạn làm thế nào lý giải câu nói “Bồ-tát sợ nhân, phàm phu sợ quả”? Bạn là phàm phu hay là Bồ-tát? Thiện ác chung quy vẫn phải chịu quả báo, quả báo của bạn quy về đâu vậy?

Trọng điểm thứ bảy: Phạm vi của trộm rất rộng, trước đây chúng ta không biết, hiện nay chúng ta đã học phẩm kinh văn này, hãy đối chiếu một chút, mời bạn hãy nêu ra cặn kẽ một chút những việc mà bạn cho là trộm là những việc nào?

Trọng điểm thứ tám: Phật dựa vào điều gì để độ chúng sanh? Đối tượng độ thoát là ai? Phật dựa vào dạy học, giảng kinh thuyết pháp để độ chúng sanh. Trong cửa Phật nếu không giảng kinh thuyết pháp thì không phải là chánh nghiệp. Phật ở cõi người giảng kinh thuyết pháp, đối tượng độ hóa là con người, chứ không phải chúng sanh khác. Nói theo hiện nay là phải làm rõ phạm vi trách nhiệm quyền hạn của bản thân, không được vượt quá quyền hạn. Trong lục đạo đều có Phật Bồ-tát ở trong đó giáo hóa chúng sanh, đừng trông trọt ruộng nhà người, bỏ hoang ruộng nhà mình.

Trọng điểm thứ chín: Hiện nay thế giới này đã loạn, loạn đến mức không ra gì như vậy, truy cứu căn nguyên nguồn gốc thì căn nguyên do đâu, nguồn gốc ở đâu?

Trọng điểm thứ mười: Tội lỗi của vọng ngữ, tội lỗi ở chỗ nào? Nghiệp quả của nó là gì? Hãy xét lại xem, bạn đã phạm những điều nào? Vọng ngữ có 10 tội, bạn đã phạm mấy tội rồi?

Trọng điểm thứ mười một: Đối với tội lỗi, tai họa của ngũ ác, đại đức xưa có hai cách giải thích, hai cách nói này đều đúng, chúng ta đều dùng cả hai, bạn có tán thành không?

Trọng điểm thứ mười hai: Trong các loại ái thì ái dục là nghiêm trọng nhất. Ái dục có ba điều sai lầm, bạn biết là ba sai lầm nào không? Bạn làm thế nào nhận thức và xử lý vấn đề này?

TRÙNG TRÙNG HỐI MIỄN ĐỆ TAM THẬP LỤC

Phẩm kinh văn trước, Thế Tôn nêu rõ cho chúng ta ác nhân, ác báo. Phẩm kinh văn này nối tiếp phẩm kinh văn phía trước, Thế Tôn dạy chúng ta phải biết cảnh giác, biết ngăn ngừa, kiêng sợ; khuyên dạy chúng ta chánh tâm, thành ý; sách tấn chúng ta đoạn ác, tu thiện, tương lai đạt được quả báo, lợi ích thù thắng không thể nghĩ bàn. Ngôn từ tràn đầy lòng từ bi tha thiết của Thế Tôn khiến người cảm động sâu sắc.

Tựa đề của phẩm này là “Bao Lược Khuyên Lơn”, là hết lần này đến lần khác, hết lượt này đến lượt khác, hết lớp này đến lớp khác mà khuyên cáo, khuyên nhủ mọi người dừng ác, hành thiện. Sự khuyên lơn như vậy, Thế Tôn không biết đã nói bao nhiêu lần rồi. Đọc tựa đề của phẩm kinh này, chúng ta có cảm nhận được lòng từ bi vô hạn của Phật hay không? Phật vì sao làm như vậy? Vì mong mỗi hết thầy đều thành Phật. Chúng ta có thể sanh khởi tâm cảm ân đối với Phật hay không? Phật không cần chúng ta cảm ơn, nhưng chúng ta chẳng thể làm kẻ vong ơn, không biết ơn, không cảm ân, không báo ân được. Làm thế nào tri ân báo ân? Đời này thành tựu, dứt sanh tử, thoát luân hồi, ra khỏi mười pháp giới, trở về Tây Phương Tịnh Độ, thân cận A-di-đà Phật.

Mời xem kinh văn bên dưới:

Phật cáo Di-lặc: Ngô ngữ như đặng, như thị ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, triển chuyển tương sanh. Cảm hữu phạm thử, đương lịch ác thú. Hoặc kỳ kim thế, tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi. Hoặc ư thọ chung, nhập tam ác đạo, sầu thống khốc độc, tự tương tiêu nhiên.

Phật bảo Di-lặc: “Ta bảo các ông, những ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu như thế xoay vần mà sanh ra nhau. Nếu dám phạm các điều ấy thì sẽ trải thân trong đường ác. Hoặc hiện đời trước hết bị bệnh hoạn tai ương, cầu sống không được cầu chết không xong, để làm gương cho kẻ khác thấy. Hoặc khi mạng chung đọa vào ba đường ác, sầu đau khốc độc, tự tương đốt nhau.”

Đoạn kinh văn này, Thế Tôn dùng sự thật “nhân quả cùng sanh ra nhau” để dạy dỗ chúng ta. Ngũ ác là nhân, ngũ thống, ngũ thiêu là quả báo. Ngũ thống là hiện báo của đời này, chúng ta thông thường gọi là “báo ứng hiện đời”. Ngũ thiêu chính là quả báo ở địa ngục, vì sao quả báo ở địa ngục được gọi là ngũ thiêu? Bởi vì địa ngục là hiện tượng do tâm sân hận chiêu cảm, nóng giận chính là lửa, cho nên thứ mà địa ngục hiện ra toàn là lửa lớn. Vậy nên hễ đọa địa ngục thì bị quả báo ngũ thiêu, cực kỳ đau khổ. Ở đây Thế Tôn đã nói ra hết tình trạng của xã hội hiện nay rồi.

“Phật bảo Di-lặc”

Bởi vì ngài Di-lặc là người đương cơ, cho nên Phật bảo Di-lặc. Phật là Phật hiện tại, ngài Di-lặc là Phật tương lai, đây là Phật hiện tại đang dẫn dò Phật tương lai, ý nghĩa rất sâu xa.

“Ta bảo các ông”

Ta nói với các ông những ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu như thế xoay vần mà sanh ra nhau. Bởi vì các ông tạo ngũ ác, hiện đời thọ báo chính là ngũ thống, đời sau thọ báo thì chính là ngũ thiêu, đây là do làm ác mà sanh ra đau khổ, sanh ra sự thiêu đốt.

“Xoay vần mà sanh ra nhau”

Chính là lần lượt xoay vần, giống như bánh xe lên xuống xoay vần tuần hoàn. Làm ác sanh ra đau khổ, sanh ra thiêu đốt; đau khổ, thiêu đốt lại sanh ra làm ác, đây gọi là “xoay vần mà sanh ra nhau”, tuần hoàn vô hạn, không có kết thúc. Lúc chúng sanh quá khổ thì sẽ giết hại, tổn thương lẫn nhau, đây cũng là một nguyên nhân mà chúng sanh ở địa ngục khổ. Hai bên đều ở trong sự thống khổ cùng cực, người này va vào người kia một chút thì đều không chịu đựng nổi, phải báo thù gấp bội. Bởi vì họ đang ở trong cảnh khổ đau thiêu đốt, nên không hề biết phải hối hận, chỉ biết tăng thêm sự sân hận, ngu si của họ một cách gay gắt hơn. Cột đồng nung đỏ trong địa ngục, tội nhân không cần tiêu quỹ xô họ vào đó, mà do họ nhìn thấy đó là một mỹ nữ, tiến đến ôm vào liền bị thiêu chết. Sau khi bị thiêu chết lại không nhân đó mà tỉnh ngộ, lần sau đứng đến ôm nữa. Sau khi họ sống lại thì lại nhìn thấy mỹ nữ, lại đi đến ôm, lại bị thiêu chết, không bao giờ dứt, như vậy xoay vần mà sanh ra nhau, giống như gà đẻ trứng, trứng lại sanh ra gà.

“Nếu dám phạm các điều ấy thì sẽ trải thân trong đường ác”

Nếu dám phạm ngũ ác, chính là năm ác nghiệp giết, trộm, dâm, dối, uống rượu ở trên nói thì nhất định phải thọ ác báo. Bất kể bạn có thọ giới hay không thì đều là ác.

“Hoặc hiện đời trước hết bị bệnh hoạn tai ương”

“Bị” nghĩa là nhận lấy, đời này sẽ nhận lấy bệnh khổ, họa hại. “Ương” là thống khổ, tai họa, bất luận là nhân vật lớn hay nhỏ, nếu dám làm những việc này thì sẽ “hoặc hiện đời trước hết bị bệnh hoạn, tai ương”, mà còn “cầu sống không được cầu chết không xong, để làm gương cho kẻ khác thấy”.

Hoàng Niệm lão nêu ra hai ví dụ thực tế cho chúng ta.

Ví dụ thứ nhất: Ở Bắc Kinh có một Hòa thượng lớn rất nổi tiếng, sau khi bị bệnh thì vào bệnh viện, trên người cắm năm cái ống, bị như vậy rất lâu, ông rất đau khổ, thật sự không thể chịu được, nên tự mình giựt ra. Thế nhưng bên cạnh có người lập tức cắm lại vào người ông, cầu sống không được, cầu chết không xong, không được tự do. Ông muốn giựt ống ra nhưng đều không được, người khác lại cắm vào người ông. Lúc sanh tiền ông rất nổi tiếng, nhưng sau khi chết thì vẫn phải trầm luân đọa vào đường ác. [Thế thì] sự nổi tiếng có ích gì đâu!

Ví dụ thứ hai: Ngôi chùa nọ có một người làm phương trượng, tiếng kêu thảm thiết của ông cả con đường đều có thể nghe thấy, đưa vào bệnh viện thì ông không đau, không kêu nữa, trở về nơi mình ở thì lại rên la, lại đưa vào bệnh viện. Bác sĩ nói: ông ấy không có bệnh thì sao nhận được. Không nhận thì phải về nhà, cứ lập đi lập lại như vậy rất nhiều lần, sau cùng sống sờ sờ như vậy mà gọi là chết rồi, quả thật là địa ngục sống!

Cho nên, tuyệt đối đừng cho rằng đệ tử Phật thì nhất định là đi về đường thiện, điều này hoàn toàn không hẳn như vậy, vì họ đã thọ giới lại cộng thêm tội phá giới nữa. Trì giới hành thiện thì có công đức của hành thiện, còn có công đức của trì giới. Công đức của trì giới tuy rằng rất lớn, nhưng làm ác phá giới thì đồng với tội báo của địa ngục. Làm ác như thế, đời này hiện ra quả báo như vậy. Hoặc là đời này, hoặc khi mạng chung đều phải đọa vào ba đường ác, cầu sống không được, cầu chết không xong. Loại người này sau khi hết thọ mạng thì chỉ có ba đường ác, như trong kinh nói là “*sâu đau khốc độc*”, “khốc độc” là một loại độc cực kỳ lợi hại, cực kỳ nghiêm trọng. Trong sự ưu sầu thống khổ như vậy “*tự thiêu đốt nhau*”, “thiêu” là bị đốt cháy, “đốt” và thiêu đốt là như nhau. Lửa nghiệp của chính mình thiêu đốt lẫn nhau, bạn đốt tôi, tôi đốt bạn.

Mời xem kinh văn kế tiếp:

Cộng kỳ oán gia, cánh tương sát thương, từng tiểu vi khởi, thành đại khôn kịch.

Cùng với oán gia giết hại, tổn thương lẫn nhau, bắt đầu từ chút việc nhỏ nhất, trở thành nỗi khôn khổ kinh khủng.

“Cùng với oán gia giết hại, tổn thương lẫn nhau”, người có oán với bạn trong ba đường ác, hai bên đều là: người giết ta thì ta giết người.

“Bắt đầu từ chút việc nhỏ nhất, trở thành nỗi khốn khổ kinh khủng”

Bồ-tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả, quả báo vô cùng đáng sợ. Chúng sanh không biết vì sao bị quả báo này, bởi vì đã gieo nhân như vậy, và lại luôn luôn là nhân nhỏ quả lớn. Hành thiện, làm ác đều là như vậy. Gieo một hạt lúa mạch thì trở ra một bông lúa, đây là quy luật tự nhiên. Gieo một hạt đào thì lớn lên thành một cây đào, trái đào kết quả đầy cây. Bắt đầu từ chút việc nhỏ nhất, khởi điểm từ một việc rất nhỏ mà trở thành nỗi khốn khổ kinh khủng. Trong bản dịch thời Ngụy nói: “Lâu ngày thành vô cùng kinh khủng”, lâu ngày thì càng trở nên lớn hơn. “Nỗi khốn khổ kinh khủng” chính là nỗi khổ ngày một thảm hơn. “Từ chút việc nhỏ nhất” mà càng ngày càng lớn, càng ngày càng khổ sở. Nguyên nhân của khổ là tập, phải đoạn tập.

Xin hãy ghi nhớ một đoạn răn dạy của đại sư Ấn Quang:

“Trong các ác nghiệp, duy có nghiệp sát sanh là nặng nhất. Khắp trong thiên hạ, hầu như không có người nào mà không tạo nghiệp sát, tức là cả đời chưa từng sát sanh. Nếu mỗi ngày ăn thịt thì chính là mỗi ngày sát sanh. Bởi vì nếu không giết thì chắc chắn sẽ không có thịt, cho nên đồ tể, thợ săn, người đánh cá đều vì phục vụ cho nhu cầu của kẻ ăn thịt mà giết thay cho họ”.

Còn bạn đã dừng nghiệp sát rồi chưa?

Tiết học này giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!